

Bản án số: 50/2025/HSST

Ngày: 24 - 6 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện**

Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy.

Bà Nguyễn Thị Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-ST ngày 04 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện tại: Thôn Đ, xã P1, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Số căn cước công dân: 030090024745; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T - sinh năm 1961 và con bà Phạm Thị L- sinh năm 1969; Có vợ là chị Phạm Thị Tr - sinh năm 1994, có 03 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn L, sinh năm 1978 tại huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư số 1, xã Đ1, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Số căn cước công dân: 027078000428; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn V - Sinh năm 1955 và con bà Hoàng Thị T1 - Sinh năm 1957; có vợ là chị Vũ Thị Th - sinh năm 1979; có 03 con, con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Văn S, sinh năm 1987 tại huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ2, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Số căn cước công dân: 030087001865; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Chí Th - sinh năm 1942 và con bà Đoàn Thị L - Sinh năm 1949; có vợ là chị Phan Thị H - sinh năm

1989; có 03 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Ngày 14/12/2022: Bùi Văn S có hành vi đánh bạc (số tiền sử dụng đánh bạc là 4.340.000đồng) Tại quyết định xử phạt hành chính số 131/QĐ-XPHC ngày 31/12/2022 Công an huyện Thanh Miện - tỉnh Hải Dương xử phạt tiền đối với Sự số tiền xử phạt là 1.100.000đồng. (Ngày 06/01/2023 Sự đã nộp số tiền trên đã được xóa tiền sự).

Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an tỉnh Hải Dương.
Có mặt tại phiên tòa.

4. Vũ Văn L1, sinh năm 1982 tại Hải Dương; Nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Số căn cước công dân: 030082011101; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy Y - Sinh năm 1947 và con bà Nguyễn Thị Nh - Sinh năm 1952; có vợ là chị Vũ Thị L - sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 03 con, con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/01/2008 Vũ Văn L đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa (số tiền đánh bạc là 2.930.000đồng). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2008/HSST ngày 09/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Lượng 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án. Hình phạt bổ sung xử phạt Lượng 3.000.000 đồng xung quỹ Nhà nước và Lượng phải nộp 50.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Đương nhiên được xóa án vì số tiền đánh bạc dưới 05 triệu đồng

Ngày 08/4/2010 L đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa (số tiền đánh bạc là 6.580.000 đồng). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2010-HSST ngày 20/8/2010 của Tòa án huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt L 12 tháng tù về tội Đánh bạc tính từ ngày bắt tạm giữ 09/4/2010. Hình phạt bổ sung xử phạt L 3.000.000 đồng xung quỹ Nhà nước và L phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Ngày 13/9/2010 L đã nộp số tiền trên nên đã được xóa án.

Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an tỉnh Hải Dương.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 21/4/2025, Vũ Văn L1, sinh năm 1982, Hoàng Văn L, sinh năm 1978, Bùi Văn S, sinh năm 1987, đến nhà của Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, ở thôn C, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương ngồi chơi uống nước. Quá trình ngồi uống nước thì H, L, S, L1 rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn (*không xác định ai là người rủ*) tất cả đồng ý nên đi xuống gian bếp của gia đình H để đánh bạc. L1 lấy 1 bộ bài chắn có sẵn ở rọ xe đạp của mình làm công cụ đánh bạc, H lấy 01 đĩa sứ màu trắng để đặt bộ bài chắn trong quá trình đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: L1, H, S, L sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân, 01 đĩa sứ để đặt bài nọc. Mỗi ván chia bộ bài thành 05 phần, trong đó lấy 01 phần làm bài

nọc gồm 23 quân, còn 04 phần được chia cho 04 người, trong đó có 03 phần gồm 19 quân, 01 phần 20 quân, người được chia phần 20 quân được đánh trước, trong mỗi ván đánh chắn chỉ có 01 người thắng hoặc cả 04 người hòa khi không ai ù. Trước khi đánh bạc các bị cáo tự đưa ra mức thỏa thuận: ù xuyên bốn, dịch hai (tức là ù xuyên là trên bài không có cước gì mỗi người thua phải trả cho người thắng là 40.000 đồng, còn nếu ù có cước như cước 01 tôm thì mỗi người thua phải trả thêm cho người ù 20.000 đồng, còn các ù như: ù tám đỏ (tức là trên bài người ù có 08 con bài màu đỏ) thì người thua phải trả cho người ù với số tiền là 140.000 đồng; ù bạch thủ chi (trên bài người chơi đã có 01 con chi để chờ ù và bốc được ở bài nọc 01 con chi nữa) thì người thua phải trả cho người ù với số tiền là 120.000 đồng; ù bạch định (là trên bài người ù chỉ có những quân bài màu đen) thì người thua phải trả cho người ù với số tiền là 140.000 đồng... Mỗi ván có người ù hoặc hòa thì hết ván, chia bài đánh ván mới, người ù ván trước được bốc 01 con bài từ nọc xem đến cửa người nào thì người đó được đánh trước.

Khi bắt đầu đánh bạc các bị cáo khai sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: Vũ Văn L1 có 1.300.000 đồng, Nguyễn Văn Hanh có 4.000.000 đồng, Hoàng Văn L có 4.300.000 đồng và Bùi Văn S có 3.200.000 đồng. L1, H, S, L đánh bạc đến khoảng gần 05 giờ sáng ngày 22/4/2025, thì dừng lại không chơi nữa thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Hải Dương (PC02) phối hợp với Công an xã Phạm Trấn phát hiện lập biên bản làm việc (bút lục số 112). Thu giữ tại vị trí nơi đánh bạc: 01 bộ bài chắn 100 quân; 01 đĩa sứ màu trắng, có đường kính khoảng 20cm, L1, H, S, L đều khai nhận là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc. H tự nguyện nộp số tiền 2.840.000 đồng, S tự nguyện nộp 4.940.000 đồng, L tự nguyện giao nộp số tiền 3.300.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ tại nơi các bị cáo đánh bạc là 11.080.000 đồng (bút lục số 113). Các bị cáo H, S, L đều khai nhận số tiền 11.080.000 đồng thu giữ trên là tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Riêng bị cáo L1 khai nhận khi lực lượng Công an vào kiểm tra đã bỏ chạy cầm theo số tiền khoảng 1.720.000 đồng đây là số tiền bị cáo sử vào việc đánh bạc nhưng đã bị rơi mất trên đường (không biết bị rơi ở vị trí nào). Quá trình điều tra chứng minh tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 12.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn H, Hoàng Văn L, Bùi Văn S, Vũ Văn L1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSGL ngày 02/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố Nguyễn Văn H, Hoàng Văn L, Bùi Văn S và Vũ Văn L1 về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn L1, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn L và Bùi Văn S phạm tội Đánh bạc.

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L1 từ 09 đến 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm giao bị cáo L1 cho UBND xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho UBND xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 11 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt, kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo H cho UBND xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn S từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt, kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo S cho UBND xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.800.000 đồng; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ chăn 100 quân bài, 01 đĩa sứ màu trắng.

c) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS 2015, Luật số 97/2015 về phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Vũ Văn L1, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn H và Bùi Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố

tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản làm việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Đêm ngày 21, rạng sáng ngày 22/4/2025, tại gian bếp của gia đình Nguyễn Văn H, ở thôn C, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Các bị cáo Nguyễn Văn Hanh, Hoàng Văn L, Bùi Văn S, Vũ Văn L1, đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh chắn thì bị Công an tỉnh Hải Dương (PC02) phối hợp với Công an xã Phạm Trấn phát hiện lập biên bản làm việc. Thu giữ tại nơi đánh bạc 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ màu trắng. Thu trên người H là 2.840.000 đồng; trên người L là 3.300.000 đồng; trên người S là 4.940.000 đồng và L1 tự nguyện giao nộp số tiền 1.720.000 đồng đã dùng đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép là 12.800.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi các bị cáo cố ý thực hiện việc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn, mức độ sát phạt nhanh thu lợi nhuận lớn, gây mất trật tự trị an xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống của các gia đình và hoạt động bình thường của xã hội.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” vì số tiền đánh bạc của các bị cáo trên 5.000.000 đồng nên các bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tệ nạn cờ bạc gây ra những thiệt hại nghiêm trọng làm cho đạo đức xã hội xuống cấp, là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm phát sinh các tội phạm khác, bị dư luận xã hội lên án gay gắt. Tại địa bàn huyện Gia Lộc hiện nay đã xảy ra nhiều tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn cờ bạc. Mặc dù các cấp chính quyền, các cơ quan pháp luật đã áp dụng nhiều biện pháp pháp hiện, xử lý nghiêm minh để đấu tranh và đẩy lùi tệ nạn này ra khỏi xã hội, song tình trạng này vẫn tiếp tục tái diễn gây ảnh hưởng lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần xử mức hình phạt tương xứng với các hành vi do các bị cáo gây ra nhằm đáp ứng tình hình chính trị địa phương.

3. Đánh giá vai trò của từng bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, có sự thống nhất với nhau về cách chơi. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích là nhằm thu lợi bất chính, trực tiếp sát phạt nhau bằng tiền thông qua việc đánh bạc trái phép nên đều giữ vai trò là người thực hành.

- Bị cáo Nguyễn Văn H đã sử dụng nhà và đĩa sứ để đồng bọn đánh bạc, bản thân sử dụng 4.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên giữ vai trò chính trong vụ án.

- Bị cáo Vũ Văn L1 sử dụng 1.300.000 đồng vào việc đánh bạc, nhưng là người

chuẩn bị công cụ phạm tội nên bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

- Bị cáo Hoàng Văn L sử dụng 4.300.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo Bùi Văn S sử dụng 3.200.000 đồng vào việc đánh bạc, nên giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo H và bị cáo L có nhân thân tốt, bị cáo S 01 lần bị Công an huyện Thanh Miện - tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.100.000 đồng, Sự nộp phạt vào ngày 06/01/2023, đến nay đã được xóa tiền sự; bị cáo L 02 lần bị kết án về hành vi Đánh bạc, 01 bản án số tiền đánh bạc là 2.930.000 đồng nên đương nhiên xóa án theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/1016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016; Ngày 08/4/2010 Lược đánh bạc dưới hình thức sòc đĩa (số tiền đánh bạc là 6.580.000 đồng). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2010-HSST ngày 20/8/2010 của Tòa án huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt L 12 tháng tù về tội Đánh bạc tính từ ngày bắt tạm giữ 09/4/2010. Hình phạt bổ sung xử phạt L 3.000.000 đồng xung quỹ Nhà nước và L 1 phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Ngày 13/9/2010 Lược đã nộp số tiền trên nên đã được xóa án. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H, L, S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L 1 có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo H được Ủy ban nhân dân xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen vì có thành tích trong công tác phòng chống Covid -19 và bản thân H được Trung đoàn bộ binh 43 tặng giấy khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2009 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H có nhân thân tốt, bị cáo Sự nhân thân bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L có nhân thân tốt tuy nhiên sử dụng dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất; bị cáo L 1 đánh bạc số tiền ít nhưng 2 lần bị kết án đã được xóa, phạm tội với vai trò đồng phạm; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Nhận thấy không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương nơi cư trú cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp theo quy định tại Điều 36 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo,

HĐXX không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 12.800.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với gian nhà bếp nơi L, H, S, L1 sử dụng để đánh bạc trái phép đêm ngày 21, rạng sáng ngày 22/4/2025, tại thôn Côi Thượng, xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là tài sản thuộc sở hữu của Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1961, cùng trú tại thôn C, xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (là bố đẻ bị cáo Hanh) đã giao cho H quản lý, sử dụng vào năm 2024. Quá trình điều tra xác định việc các bị cáo đánh bạc trái phép tại đây ông Toàn không biết và không được hưởng lợi gì. Do đó không đặt ra hình thức xử lý đối với ông Toàn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Hanh.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Lượng;

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn Sự;

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Lượng,

+ Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Hanh, Vũ Văn Lượng, Hoàng Văn Lượng và Bùi Văn Sự phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hanh 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Lượng 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Lượng 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Sự 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ được, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập mỗi tháng của bị cáo Nguyễn Văn H, Bùi Văn S trong thời gian bị cáo chấp hành án để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

+ Giao bị cáo Vũ Văn Lượng cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và bị cáo Hoàng Văn Lược cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương kết hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã P1, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương và bị cáo Bùi Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Đ2, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.800.000 đồng được niêm phong trong 04 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của người liên quan, đóng dấu Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Gia Lộc bên trong có số tiền 1.720.000 đồng ghi thu của Vũ Văn L1, 2.840.000 đồng ghi thu của Nguyễn Văn H, 3.300.000 đồng ghi thu của Hoàng Văn L, 4.940.000 đồng ghi thu của Bùi Văn S.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20 cmlà công cụ sử dụng vào việc phạm tội được niêm phong trong 02 phong bì có chữ ký của người liên quan, đóng dấu của Công an xã P..

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục (Chi cục) thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 05/6/2025).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Hanh, Hoàng Văn Lược, Bùi Văn Sự và Vũ Văn Lượng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn L1, Hoàng Văn L và Bùi Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2025./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện